HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 74/2026/NQ-HĐND	*Lâm Đồng, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 145/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2026/QH16 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 387/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định nội dung, cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 37/2022/TT-BTC;

Xét Tờ trình số 18246/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Mức chi cụ thể và nguồn kinh phí thực hiện

1. Mức chi thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa - xã hội, nông thôn, dân tộc và miền núi giai đoạn 2026 - 2035 được giao trong dự toán hằng năm của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 11 năm 2026.

2. Bãi bỏ các nghị quyết sau kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực, trừ trường hợp quy định tại Điều 4 Nghị quyết này:

a) Nghị quyết số 87/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận quy định mức chi cho công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh;

b) Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định mức chi cho công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các nhiệm vụ, dự toán kinh phí thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình thuộc vùng có nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo nội dung, mức chi đã được phê duyệt cho đến khi hoàn thành; việc thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa XI, Kỳ họp thứ 9 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- Cục KTVB và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa XI;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm LT và DVVL tỉnh;
- Trang TTĐT VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Lưu Văn Trung

Phụ lục

QUY ĐỊNH MỨC CHI THỰC HIỆN BỘ CHỈ SỐ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN; KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NƯỚC TẠI HỘ GIA ĐÌNH VÙNG NGUỒN NƯỚC BỊ Ô NHIỄM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND)

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Ghi chú
I	**Chi thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh (Bộ chỉ số)**			
1	Chi xây dựng phương án, hướng dẫn, lập mẫu phiếu điều tra cập nhật số liệu Bộ chỉ số	Đồng/năm	15.000.000	
2	Chi quản lý, tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả; xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật duy trì dữ liệu Bộ chỉ số trên trang web cấp tỉnh:			
2.1	Chi quản lý, tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả Bộ chỉ số cấp tỉnh	Đồng/năm	7.000.000	
2.2	Chi cập nhật duy trì dữ liệu Bộ chỉ số trên trang Web cấp tỉnh	Đồng/năm	2.000.000	
3	Chi tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả; báo cáo số liệu Bộ chỉ số đối với cấp xã (áp dụng chung cho các xã khu vực nông thôn và đặc khu):			
3.1	Cấp xã có từ 10.000 hộ dân trở lên	Đồng/xã/năm	3.000.000	
3.2	Cấp xã có từ 5.000 hộ dân đến dưới 10.000 hộ dân	Đồng/xã/năm	2.500.000	
3.3	Cấp xã có dưới 5.000 hộ dân	Đồng/xã/năm	2.000.000	
4	Chi rà soát danh sách, thực hiện điều tra số liệu Bộ chỉ số			

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Ghi chú
4.1	Chi tiền công rà soát danh sách, thực hiện công tác điều tra cho người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động tại địa bàn các thôn, bon, buôn, bản (gọi chung là thôn).	Đồng/ngày	Mức lương tối thiểu vùng/22 ngày	Mức lương tối thiểu vùng thực hiện theo quy định của Chính phủ. Định mức điều tra tối thiểu áp dụng đối với xã khu vực III là 30 hộ/ngày/thôn; xã khu vực II là 40 hộ/ngày/thôn; xã, đặc khu còn lại là 50 hộ/ngày/thôn. Đối với thôn có số hộ điều tra dưới định mức điều tra tối thiểu sẽ được tính là 01 ngày công
4.2	Chi tiền công hỗ trợ cho công chức tham gia thực hiện điều tra Bộ chỉ số (nếu có)		Chi hỗ trợ bằng 50% mức tiền công thuê điều tra tại mục 4.1 nêu trên và được tính theo số ngày thực tế trực tiếp tham gia điều tra	
5	Chi tập huấn cho đối tượng liên quan đến việc thực hiện Bộ chỉ số	Cuộc tập huấn	Nội dung và mức chi thực hiện theo chế độ chi tiêu hội nghị được quy định tại Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 27/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	
6	Chi công tác phí để kiểm tra thực địa và đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện Bộ chỉ số	Theo Kế hoạch được duyệt	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 27/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Ghi chú
7	Chi in ấn, photo sổ tay/tài liệu hướng dẫn, biểu mẫu điều tra thực hiện Bộ chỉ số		Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu và trong phạm vi dự toán được giao trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp.	
II	**Chi kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm**			
1	Chi thử nghiệm mẫu nước sinh hoạt	Đồng/mẫu	Thanh toán theo yêu cầu các chỉ tiêu phân tích thực tế, mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 240/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
2	Chi hỗ trợ người dẫn đường phối hợp thực hiện công tác lấy mẫu nước	Đồng/người/ngày	Mức chi bằng 70% tại điểm 4.1 Mục I nêu trên	
3	Chi công tác phí lấy mẫu	Theo Kế hoạch được duyệt	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 27/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng	
4	Chi văn phòng phẩm, in ấn, photo tài liệu, vật tư lấy mẫu và lưu trữ mẫu nước		Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu và trong phạm vi dự toán được giao trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp.	